

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU XÂY DỰNG THẢO LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU XÂY DỰNG THẢO LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAO LINH CONSTRUCTION IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107929813

3. Ngày thành lập: 21/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27, ngõ 2, tổ 4, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983331202

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Phá dỡ	4311
2.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
3.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
4.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
5.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình, thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; - Giám sát thi công xây dựng công trình: dân dụng và công nghiệp; hạ tầng; - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Thẩm tra các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;	7110
6.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
7.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
8.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
9.	Dịch vụ đóng gói	8292
10.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
11.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
12.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

13.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
14.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
15.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622(Chính)
16.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
17.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
18.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
24.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
27.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
28.	Bán buôn thực phẩm	4632
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
31.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

32.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
33.	Xây dựng nhà các loại	4100
34.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
35.	Xây dựng công trình công ích	4220
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu; + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
37.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
40.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
41.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

42.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống loại Nhà nước cho phép	4620
43.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý vé máy bay;	5229
45.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa,	7911
46.	Điều hành tua du lịch	7912
47.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác;	4773
49.	(Đối với những ngành, nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG XUÂN THÀNH	Tổ dân phố số 2, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	001067004192	
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000		
2	ĐẶNG HỒNG HÀ	Thôn Rình Miều, Xã Cao Xá, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	121275923	
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000		

3	NGUYỄN NGỌC HIẾU	Số 27, ngõ 2, tổ 4, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	50,000	012028534	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/10/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012028534

Ngày cấp: 19/01/2012

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27, ngõ 2, tổ 4, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 27, ngõ 2, tổ 4, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội